



Trăng Núi

Thơ Nguyễn Mạnh Trinh.

Bạn hữu đâu người vung ly rượu
Gõ đĩa ngâm chơi bài hồ trường
Dìm nửa vàng trăng vào đáy cốc
Chửi thề ù mẹ chuyện phong sương

*Ở đây tuổi trẻ thường thui chột
Ngủ đờ trong sương ý chập chùng
Mưa lạnh quán đời rơi điểm giọt
Chán rồi bom đạn với đao cung*

Bạn hữu mấy thằng theo gió cát
Chim bằng gãy cánh mãi không về
Hơi ối nước mắt theo nắng tạt
Mây trắng trên trời sao đỏ hoe

*Ở đây triền xám xanh tầm mắt
Vạn lý sâu lên núi tiếp mây
Câu thơ ai đọc mà hiu hắt
Phi bào phơ phát xác thân này.*

Bạn hữu bao thằng xuyên bão lửa
Dạo chơi trời đất giỡn phi thường
Tường như nội cỏ mù chân ngựa
Bắc Đẩu ngồi theo những tác đường

*Ở đây núi cũng nghìn tâm sự
Biết đâu đá tảng cũng ưu phiền
Đóng vai kếp độc đành tham dự
Đêm thức theo vàng trăng núi nghiêng*

Bạn hữu buồn chi cho tồn thọ
Làm chơi vại ngậm đờ bâng khuâng
Lao vào cõi chết ai không sợ
Mộng lớn công danh héo hắt dần

*Ở đây dăm đũa nhìn trăng núi
Trăng có bao giờ tắm rượu cay
Ừ nhĩ cuộc đời như cát bụi
Cùng nhau cùng chén đốt đêm dài*



Trăng Rừng

Lung rượu để đủ soi hồng khuôn mặt
Chiều đã rơi từ ngọn lá cuối đời
Nghiêng cánh võng bồng nghe trời đất chặt
Rừng mịt mù muôn dặm ngõ về xuôi

*Bạn cây súng đi vào đời chém giết
Gót giầy sô làm lũi chốn không vui
Đã bao lần chào bạn bè vĩnh biệt
Đời chiến chinh ngăn ngủi thế mà thôi*

Thừa mơ mộng lúc dập vùi nắng gió
Chuyện riêng tư vụn vặt đủ vài câu
Vào lửa khói trái tim mình rạn vỡ
Thế xuân thu tuồng diễn đã từ lâu

*Vài ngum đấng kẻ trời xây đất chuyển
Sùng cầm tay chờ giặc cứ lai rai
Cánh hoa đại nhắc muôn vàn kỷ niệm
Sao hơi em chưa đủ ấm ngày mai.*

Giặc cứ pháo xá gì cơn bão giạt
Nón sắt đây cho đỡ lạnh mái đầu
Đêm nên thấp ánh hỏa châu bần bật
Sinh nhật ai máu đỏ giữa canh thâu

*Đường truông núi bao tháng ngày chát ngắt
Tuổi lang thang vào xương máu mênh mang
Mai về phố với hồn chai lạnh ngắt
Mua tình vui cho ấm lại đêm hoang*

Khúc chinh chiến đã từ lâu quên hát
Vàng trắng treo ngùi cây cỏ hoang sơ
Mai xuống núi tiếp một ngày phiêu bạc
Tìm lại mình đánh hức một cơn mơ.





LỊCH SỬ HOA KỲ

Carpetbaggers - Scalawags - Radical Republicans

Nguyễn Chánh Dật

1. Carpetbaggers:

Trong lịch sử Hoa Kỳ, Carpetbaggers ám chỉ một người dân miền Bắc (a Yankee) di chuyển xuống các tiểu bang miền Nam sau cuộc nội chiến Hoa Kỳ (Civil War, 1861-1865) mà đỉnh cao của cuộc di dân này xảy ra vào Kỷ Nguyên Tái Thiết (Reconstruction Era, 1865-1877). Sau chiến tranh, miền Nam bị tàn phá nặng nề. Những nông trại rộng lớn bị bỏ hoang vì thiếu nhân lực. Đây là một cơ hội tốt để những người di dân từ miền Bắc có dịp làm chủ những nông trại, nhà máy, trại gia súc, vv... Từng bước một, họ ứng cử vào những chức vụ dân cử tại địa phương và trung ương khi các tiểu bang ly khai (secede from Union) trước đây được tái gia nhập vào chính phủ Liên Bang. (*)

Vào những thập niên 1840 và 1850, khi ngành hoả xa bành trướng nhanh chóng, người dân Hoa Kỳ thích đi du lịch. Nhu cầu của họ là làm sao mang theo được những va li đựng hành lý, cũng như những túi xách tay giá rẻ. Để đáp ứng, người ta đã chế tạo hàng ngàn chiếc va li, túi xách từ những tấm thảm

cũ còn tốt. Tại nhiều thị trấn, những người làm yên ngựa đã sản xuất đủ cỡ, đủ kiểu loại túi này (được gọi là carpetbag) với giá rẻ chừng 1\$ đến 2\$. Khi thấy ai di chuyển với loại “túi làm bằng thảm cũ”, người ta có thể đoán không sai họ là những người di dân từ miền Bắc vào.

Trong Kỷ Nguyên Tái Thiết, người miền Bắc vào Nam lập nghiệp với nhiều lý do khác nhau. Lúc đầu, họ được dân miền Nam đón mừng vì nghĩ rằng những người miền Bắc mang vốn và kỹ thuật xuống miền Nam để đầu tư, tạo thêm công ăn, việc làm cho dân bản xứ, mau chóng hàn gắn những đổ vỡ sau chiến tranh. Thực tế đúng như họ nghĩ. Những người di dân thuộc giai cấp trung lưu, như giáo sư, thương gia, chuyên viên kỹ thuật xây dựng, nhà báo, nhà trồng tía chăn nuôi, hoặc tham gia vào các công việc khai thác tại những văn phòng Freedman’s Bureau, một tổ chức do quốc hội sáng lập nhằm giúp đỡ những nô lệ mới được giải phóng. Một số đông cựu chiến binh miền Bắc, không có công ăn việc làm sau khi chiến tranh kết thúc, cũng vào miền Nam lập nghiệp. Ngoài những lý do kinh tế, những người miền Bắc có hoài bão là làm sao cải thiện đời xã hội miền Nam được ổn định và tân tiến như xã hội miền Bắc.

Với một số tiền nhỏ, những người di cư từ miền Bắc có thể làm chủ những trại chăn nuôi, những đồn điền thuốc lá, bông vải. Muốn mở mang một nhà máy, hãng xưởng, họ chỉ phải trả một số tiền thuê rất nhỏ. Những kẻ thức thời, tận dụng cơ hội này, có mặt khắp nơi. Nhưng một thời gian sau, họ trở thành những kẻ hiếp đáp và trấn áp các thành phần dân chúng, từ người nông dân làm ăn cần cù, chăm chỉ cho đến những chính trị gia thủ đoạn sinh sống tại địa phương. Hẳn nhiên, loại “kẻ mang túi làm bằng thảm cũ” là loại xấu xa và nguy hiểm, nhất là những phần tử làm chính trị. Họ đã dùng những thủ đoạn khôn khéo, len lỏi vào nắm giữ các chức vụ dân cử tại địa phương, tiểu bang, và liên bang. Sau đó, họ lợi dụng chức vụ và quyền hạn để làm giàu qua tham nhũng, hối lộ, và

các hành vi đê tiện khác. Vì thế, dân chúng miền Nam đã oán ghét, nguyền rủa, và gọi “Yankee” là kẻ vô lại.

2. Scalawags:

Đây là chữ dành cho bên thắng cuộc, bao gồm:

- Người da trắng gốc miền Nam. Mặc dầu sinh ở miền Nam nhưng họ có cảm tình với miền Bắc và ủng hộ tích cực Kỷ Nguyên Tái Thiết.

- Những cựu nô lệ, miền Nam trước đây, nay đã được giải phóng.

- Những di dân từ miền Bắc xuống định cư và lập nghiệp (người mang túi làm bằng thảm cũ). Nhóm liên minh thiểu số này đã biết đã biết lợi dụng thời cơ, dựa vào những đạo luật đã được quốc hội thông qua, để dành quyền kiểm soát chính quyền địa phương và tiểu bang. Nhóm này hoàn toàn ủng hộ chương trình Tái Thiết của Liên Bang, nói chung, và những chính sách của đảng Cộng Hoà, dưới sự kiểm soát của phe Cộng Hoà cấp tiến. Tại các tiểu bang đã ly khai khỏi Liên Bang trước đây, ngoại trừ Virginia, Liên Minh Bên Thắng Cuộc đã kiểm soát một thời gian dài (từ 1866 đến 1877). Hai nhân vật nổi tiếng nhất của Bên Thắng Cuộc là Tướng James Longstreet của miền Nam trước đây, và Joseph E. Brown, Thống Đốc thứ 42 của Georgia (1857-1865).

3. Radical Republicans:

Chính quyền của Đảng Cộng Hoà Cấp Tiến ở miền Nam cố gắng đương đầu để đối phó với những hậu quả trầm trọng, cũng như cách giải quyết để giúp những nô lệ được giải phóng sớm hội nhập vào xã hội mới. Cùng với carpetbaggers, Scalawags, và Freedmen (nô lệ được trả tự do), họ đã gây dựng từ một nền kinh tế đổ nát thành một nền kinh tế khả quan, phục hồi nông nghiệp, sửa chữa và xây dựng hệ thống giao thông, đặc biệt là ngành hỏa xa (**), thông qua hệ thống công bằng thuế khoá, mở rộng học đường cho người da đen và các gia đình da trắng nghèo khổ, không đủ phương tiện cho

con đến trường. Họ dựa vào những tu chính án thứ 13, 14, 15 và những đạo luật ban hành sau đó để hoà giải, hoà hợp dân tộc. “Nô lệ được trả tự do” từ nay có đầy đủ quyền công dân để tham gia vào chính trị, bầu cử, và ứng cử.

Lý thuyết là như vậy nhưng họ cũng còn gặp nhiều khó khăn, va chạm vì những hận thù sâu sắc phát sinh từ cuộc nội chiến, vẫn còn đậm nét. Đó là lý do đại đa số người da trắng miền Nam chống đối mạnh mẽ vai trò của “cựu nô lệ” trong xã hội mới. Nhiều tổ chức chống đối đã ra đời, trong đó tổ chức nổi tiếng KU KLUX KLAN (3K) do tướng kỵ binh miền Nam Nathan Bedford Forrest (1821-1877) sáng lập vào tháng 5-1866 ở Pulasky, Tennessee. Thành viên của đảng đại đa số là cựu chiến binh miền Nam. Đây là một tổ chức kỳ thị chủng tộc bí mật, nhắm vào người da đen và người da trắng Cộng Hoà cấp tiến. Chủ trương bạo động của họ là dùng Luật Công Chúng Gia Hình (Lynch Law), giết người bằng cách treo cổ, sau khi xét xử không cần theo thủ tục pháp lý nào.

()Đạo Luật Tài Thiết Toàn Diện (The Omnibus Reconstruction Act, 25-6-1868)*

*(**) Một trong 4 điều kiện do đảng Dân Chủ đưa ra tại khách sạn Wormley (Compromise of 1877) đồng ý để ứng viên Cộng Hoà Rutherford B. Hayes trở thành tổng thống thứ 19 của Hoa Kỳ.*





NGÀY VỀ TỪ NÚI RỪNG HIỆP ĐỨC

HUY VẤN

Chiếc xe đồ liên tỉnh chậm rãi rời bến Thăng Bình, quẹo trái trên quốc lộ 1 rồi ngược Bắc, chạy về hướng Đà Nẵng. Quang cảnh ven đường không có gì khác lạ sau một năm thay đổi chủ, nhưng có vẻ lắng trầm hơn xưa khi xe cộ thưa thớt và không còn cảnh tấp bật cuối ngày như trước đây. Nắng chưa ngả màu. Chiều đang xuống chậm. Gió lùa vào xe, rười rượi mát. Chúng tôi lại im lặng. Từ lúc chia tay với Trần Ngọc Dũng, chúng tôi càng thêm ít nói mặc dù trong lòng thì ngổn ngang muôn ngàn mối. Anh em Nguyễn Văn Bôn, Nguyễn Văn Tài thiu thiu nhắm mắt, còn tôi thì nhìn băng quơ ra phía trước, lòng nao nao một cảm giác vui, buồn lẫn lộn.

Khi rời khỏi trại tù của núi rừng Hiệp Đức, chắc chắn người nào cũng nhận vài mảnh giấy nhắn tin nhờ chuyển cho gia đình hay thân nhân của bạn bè và chiến hữu đồng cảnh còn ở lại. Tôi trở ra Đà Nẵng thay vì cùng với anh bạn gốc Tiểu Đoàn 2 Trâu Điền TQLC xuôi Nam để sớm về tới Sài Gòn ngoài việc trao thư của anh về một người bạn cho vợ con - thì tôi muốn thăm lại thành phố mà tôi gắn bó hơn một năm trước khi tức tưởi tan hàng.

Cảm giác nôn nao biến thành tâm trạng nao lòng khi xe quẹo phải trên ngã ba Huế và rồi lại càng ray rứt hơn khi chiếc xe đồ chậm rãi lướt qua khu cư xá Đoàn Kết và ngã ba Cây

Lan trước khi vào bên. Chiều chưa vàng nắng mà đã thấy bóng dáng u hoài của một thành phố đô hội mới một năm trước còn là biểu tượng về nhiều mặt của miền Nam tự do. Sinh hoạt tại bên xe đã không còn mang dấu vết của thời phồn thịnh. Bây giờ mọi thứ đều như uể oải và gượng gạo mặc dù hôm nay là một ngày thứ bảy. Ngày của những háo hức, náo nhiệt trong sinh hoạt cuối tuần của một đô thị một năm trước đây đã nhường chỗ cho một khung cảnh ảm đạm đến mức tội nghiệp.

Tôi chia tay với anh em Tài, Bôn sau lời hẹn gặp lại tôi nay tại góc đường Nguyễn Thái Học và Hùng Vương rồi rảo chân hướng về Cầu Vòng để ghé qua đường Nguyễn Hoàng. Bước chân tưởng chừng như hăm hở bỗng dừng trì trệ rất lạ thường khi đi tới đâu cũng thấy lá cờ của CS Hà Nội treo đầy đường và loa phát thanh thì ngang qua khu phố nào cũng nghe âm ĩ những giọng điệu tuyên truyền có bài bản y hệt nhau. Bỗng dung quang cảnh phố phường trở thành nhạt nhòa và lảng động như trong một khúc phim chiếu chậm. Âm thanh nghe như vọng lại từ một nơi rất xa xôi nào đó, còn màu sắc thì nhòe nhoẹt như đang chập chờn trước mắt. Tôi có cảm giác như nhìn thấy thời gian đứng lại khi ánh mắt vô hồn dõi theo từng nhân ảnh hay cảnh vật lần lượt thay đổi thật chậm ngay trước mặt. Chân bước mà lòng nặng như treo đá. Vật đổi, sao dời nên lòng người cũng chùng theo nghịch cảnh!

Đúng là bước chân vô hồn vì từ lúc nào không biết, tôi đã thấy mình đứng ngay trước căn nhà mang số 47 trên đường Nguyễn Hoàng! Công không cài then nên tôi thử thả bước qua khoảng sân nhỏ, lúc trước trông rất đẹp mắt vì được chăm sóc cẩn thận, còn bây giờ thì xác xơ cây cảnh. Chưa gõ thì cửa nhà đã mở. Chị Nhạn nhìn tôi, giọng run run:

- Đúng là em rồi. Mừng quá! Vào nhà rồi hãy nói!

Tôi bước vào trong, cảm giác đầu tiên là nhận ra ngay sự trống trải của phòng khách. Bắt được tia nhìn của tôi, chị Nhạn cười buồn:

- Bán bớt những thứ không cần thiết. Cứ vậy mà đắp đổi qua ngày. Khi nào anh Dũng về thì tính sau.

Chị Nhạn nhận thư nhưng không đọc ngay, mà chỉ để trên bàn rồi liên tục hỏi thăm về sức khỏe và tinh thần của chồng mình cùng những chuyện liên quan tới cảnh lao động khổ sai trong lao tù CS, sau đó là những thông tin về sinh hoạt gia đình của chị và tin tức của Quảng, bạn tôi, còn “trả nợ đời” “trong trại 2 cũng thuộc tổng trại 1 trong vùng Hiệp Đức.

- Nó lỳ lắm. Chị Nhạn chắc lưỡi. Thư gửi về cho ba mẹ chị lúc nào cũng chỉ có mấy chữ “... Con vẫn khỏe. Con được “... lao động đều đều và được theo dõi, và chăm sóc rất tận tình”. Ba mẹ đừng lo cho con! “Kiểu nó viết như vậy ai mà không lo lắng. Mẹ cứ đòi đi thăm. Ba và chị cần muốn hết hơi mẹ mới xiêu lòng đó em!

Hàn huyền một lúc, chị Nhạn đưa tôi qua phòng của Quảng. Mọi thứ đều như lúc chúng tôi nằm đốt thuốc, nghe nhạc cho qua ngày giờ khi Đà Nẵng lọt vào tay CS, chỉ có mấy tấm ảnh của bạn chụp lúc còn trong quân trường và khi ở ngoài đơn vị là...

- Chị đã cất dấu kỹ lắm! Mọi thứ hình ảnh và giấy tờ khác của anh Dũng cũng vậy. Kỷ niệm mà em!

Chị Nhạn khẳng khái nói ngay, rồi tiếp:

-Đêm nay ở lại đây nghe em. Út Hương và hai cháu gặp em thì sẽ mừng lắm!

Tôi dạ rồi cho biết là cần phải qua Trần Cao Vân ngay để thăm gia đình Trần Hiền, cũng là bạn học cùng lớp của Quảng.

- Thì em cứ đi. Nhưng nhớ về ăn cơm tối với chị nghe!

Con đường qua Tam Tòa không xa, nên bước chân dù vẫn nặng trong tự lực, vẫn không mấy chốc đã đến trước tiệm ảnh khiêm nhường mang số 38 Trần Cao Vân của gia đình người bạn thời trọ học trên Đà Lạt kiêm chiến hữu thuộc tiểu đoàn

21 BĐQ. Thuận, em kế của Trần Hiền, vừa gặp là đã buông giỏ đi chợ để ôm choàng lấy tôi mà khóc rồi mới kéo vào nhà. Mọi người đều có mặt để cùng tíu tíu hỏi thăm chuyện lao tù. Nhìn ba mẹ của Trần Hiền mà thấy nhớ ba má tôi quá đỗi.

Gia cảnh và hoàn cảnh của chúng tôi giống nhau như khuôn đúc: đều là anh cả, đều dấn thân để đưa em trai được hoãn dịch gia cảnh, đều có em gái kế đã lập gia đình. Chỉ khác một điều là Ngoại, chồng của Thuận, làm nghề chụp ảnh và có cửa tiệm nho nhỏ ngay trong nhà ba mẹ vợ, còn cô em kế của tôi thì ở bên nhà cha mẹ chồng và em rể thì làm trong bộ



Tại Đà Nẵng, 24-3-75.

Tư Lệnh Hải Quân. Gia đình bạn xem tôi như con. Những ngày chờ bị lừa đi “cải tạo” thì tôi tá túc ở đây. Còn Trần Hiền, khi theo bộ chỉ huy BĐQ/ QĐI di tản vào tận Sài Gòn thì đã đến ở với gia đình tôi cho đến khi cả nước rơi vào tay cộng sản. Bạn tôi từ Sài Gòn tìm cách về lại đây để rồi bị gom vào một trại lao động khổ sai nào đó trong vùng núi Tiên Phước.

Câu chuyện hàn huyên sau đó dẫn đến những thở than vì hoàn cảnh sống hiện tại và nỗi lòng tưởng tiếc một thời vàng son của nền Cộng Hòa son trẻ. Cuộc sống phập phồng trong lo nghĩ về tương lai vô định, cộng thêm những cặp mắt cú vọ

cứ rình rập ngày đêm của an ninh khu vực, hoặc của đám cờ đỏ “ăng ten” càng làm dân chúng thêm lặng hơi, kín tiếng, và đâm ra nghi ngờ tất cả những ai không phải là thân thuộc hay họ hàng.

- Người già như hai bác còn dễ thở một chút, chứ như mấy đứa nhỏ như thằng Nam hay con Vy thì hầu như tối nào cũng bị kêu đi sinh hoạt thanh niên để bị tụi nó nhồi sọ và tuyên truyền ghê lắm!

Mẹ của Trần Hiền chép miệng thở dài sau câu nói. Ngoạn, em rể của Thuận, cũng không dấu nổi ưu tư khi nói đến công việc sinh nhai của gia đình. Trước đây tiệm hình của hai vợ chồng đủ để lo cho cả nhà. Bây giờ thì chụp ảnh đã trở thành một sinh hoạt trường giả không hơn không kém nên cũng như chị Nhạn, cả nhà bạn tôi phải thắt lưng buộc bụng và những thứ còn giá trị thì cứ lần lượt ra khỏi cửa để có tiền đóng gạo.

Tôi rời nhà Trần Hiền mà trong lòng muộn phiền quá đỗi. Chia tay hôm nay biết mai này còn có dịp gặp lại gia đình của bạn nữa hay không!? Bước chân tự lự đưa tôi qua Ông Ích Khiêm rồi vòng xuống Chợ Cồn. Hãy còn sớm để về nhà ăn cơm tối với chị Nhạn nên tôi chợt nảy ra ý định lên xe Lam về Hòa Khánh để vào thôn Phú Lộc thăm lại nơi đã từng là doanh trại của liên đoàn 12 BĐQ cùng chiếc quán có tên Hương Xưa - nằm ven quốc lộ - vốn là nơi gặp gỡ của những tâm hồn văn nghệ không phân biệt màu áo trận của xã Hòa Minh. Đang còn rảo bước giữa đám đông xuôi ngược thì có người bỗng chắn ngang trước mặt, nhìn tôi một thoáng rồi reo lên, giọng mừng rỡ:

- Đúng là ông rồi!

Tôi nhận ra ngay Quý “đen”, người khinh binh kỳ cựu của Đại Đội 3, Tiểu Đoàn 37 BĐQ. Đúng là anh chàng có nét da sạm màu như dân Nam Mỹ mà anh em trong đơn vị đặt cho biệt danh “cột nhà cháy”. Người khinh binh - một thời đã cùng

với Nguyễn Thành Đông, tự Đông “đen” tung hoành ở khu Đường Rầy và lúc còn nằm trong băng “Người Dơi”, chuyên phóng lên xe “lô bồi” của quân đội Hoa Kỳ để lòi hàng ném xuống đường cho đồng bạn tẩu tán - là người đã từng thoải mái đẽm một tiếng rồi phán ngay một câu xanh dờn:

- “...*Nhìn tướng ông như vậy thì lính nào mà sợ ông chứ?! Nhỏ xíu như vậy mà lại cận thị thì làm sao đánh đấm!?!...*”

Hôm đó là ngày tôi nhận trung đội tại Phong Thử, quận Điện Bàn, một ngày đông giá rét của Quảng Nam cuối năm 1973.

Chưa kịp nói gì thì Quý “đen” đã một tay dắt chiếc xe đạp, tay kia nắm tay tôi, kéo vào con hẻm gần đó, vừa đi vừa nói:

- Vô nhà cái đã. Ngoài này không tiện nói nhiều. Gặp lại ông thiệt là mừng quá!

Đến lúc này tôi mới nhận ra khu phố khiêm nhường nằm ngay bên cạnh Chợ Cồn và con hẻm có khá nhiều nhánh len lỏi chằng chịt qua những con đường lân cận. Xóm lao động sau một năm xáo động theo thời vận vẫn không có gì thay đổi. Vẫn là những ngôi nhà nhỏ, thấp, nằm san sát nhau như thể cần phải nương nhau mà sinh tồn. Buổi chiều. Hẻm nhỏ. Người lưa thưa qua, lại trong xóm. Dường như ai nấy còn đang tất tả mưu sinh đâu đó nên nhà nào cũng có vẻ vắng lặng và... âm đạm.

- Bà xã và con gái em còn buôn bán ngoài đó. Lát nữa mới về.

Quý “đen” vừa rót nước, vừa nói.

- Thôi đừng xưng em nữa anh Quý! Dù sao anh cũng lớn tuổi hơn tôi...

- Quen rồi, thiếu úy! Lính mà! Xưa hay nay cũng vậy thôi!

- Nhưng nay thì khác. Anh gọi như vậy kệt cho tôi.

- Tôi hiểu rồi! Vậy thì gọi bằng anh! ...Anh mới “về”, phải

không?

- Mới “về” ngày hôm nay.

Tôi đáp rồi kể sơ cho người thuộc cấp cũ những gì xảy ra cho tôi sau khi mất Đà Nẵng và những truân chuyên trên núi rừng Hiệp Đức. Khi hỏi thăm về những đồng đội thuộc Tiểu Đoàn 37 BĐQ và tin tức của những vị khác trong Liên Đoàn 12 BĐQ thì Quý “đen” lắc đầu, thờ dài:

- Những ngày cuối, lúc từ Quảng Tín chạy về, thì tôi có thấy anh ghé qua hậu cứ, nhưng chưa kịp chào hỏi thì ông và ông thiếu úy Vân kéo nhau đi nhậu mất tiêu. Lúc đó đại úy Vương của mình đã nằm trong bệnh viện Duy Tân. Còn đại đội 3 thì do một ông bên Liên Đoàn đưa qua chỉ huy chứ không phải thiếu úy Lợi của mình lên thay. Mấy ngày đó lộn xộn lắm. Mạnh ai nấy vọt về lo cho cho gia đình. Thậm chí ở nhà luôn. Cả năm qua tôi không gặp lại ai. Sĩ quan thì khỏi nói! Mấy ông bị tội nó gom bi cả rồi. Sau khi mình tan hàng thì mấy đứa độc thân như thằng Thanh “máy” hay tà lợt của ông là Hồ Viết Sánh cũng biệt tăm. Chắc là tội nói về quê làm ruộng, làm rẫy. Ở lại đây chỉ có nước chết đói. Mấy đứa như tôi -dân Đà Nẵng này- thì ai có gia đình là phải chạy gạo đầu tắt mặt tối. Cái gì cũng làm hết! Đan mây tre, phụ hồ, phụ mộc, khuân vác mệt nghỉ. Gần đây, tôi bon chen ngoài chợ trời, còn hai mẹ con nó thì bán cà phê vỉa hè và thuốc lá lẻ ở đầu chợ, ngay góc đường Hùng Vương. Nhờ Trời cũng đắp đổi qua ngày!

Đến đây thì Quý “đen” chọt reo lên:

- Phải rồi! Để tôi gọi mẹ nó về sớm làm cơm ăn! Bả gặp lại thiếu... chắc sẽ mừng ghê lắm.

- Thôi đừng!

Tôi cảm anh ta lại rồi kể chuyện có hẹn với hai anh em Bôn, Tài, chuyện chắc chắn phải cho gia đình Trần Hiền leo cây vì không có nhiều thì giờ để đáp trả thịnh tình của hai, ba nơi cùng một lúc, nhứt là đã hẹn với chị Nhạn sẽ về ăn tối với mấy mẹ con và cô em út của bạn tôi. Sau cùng, tôi cũng không

dấu ý định muốn ra Chợ Cồn là để tìm bến xe Lam vào Hòa Khánh thăm lại doanh trại cũ của Liên Đoàn 12 BĐQ. Nghe đến đây, Quý “đen” trợn mắt:

- Vào đó làm gì nữa! Đã thành doanh trại của đám nón cối lâu nay rồi ông ơi! Đi làm gì cho mất thì giờ. Chỉ thêm bực mình, tức tối thôi!... Mẹ! Khi không mất nước ngang xương...!

Thấy tôi im lặng, anh ta đứng bật dậy:

- Ông ở nhà chờ nghe! Tui ra gọi mẹ con nó về ngay.

Tôi cản anh ta lại:

- Không được đâu anh Quý. Tôi có hứa về ăn tối với...

- À! Tui quên!

Quý “đen” ngắt lời tôi rồi nói tiếp:

- Thôi thì như vậy: tui chờ ông ra chỗ hai mẹ con nó rồi qua Nguyễn Hoàng để ông báo tin. Ăn tối với tui xong thì ông đi gặp bạn cũng chưa muộn. Vậy đi nghe!?

Tôi chỉ có nước gật đầu khi biết mình không thể từ chối thịnh tình của người đồng đội cũ. Nhưng khi đến trước cổng nhà chị Nhạn thì đột nhiên “Quý” đen nói:

- Hay là ông về nhà tôi đêm nay đi! Gần bến xe hơn. Chỗ này thì hơi xa đó!

Tôi chưa kịp trả lời thì Út Hương đã từ trong nhà ra cổng chào đón rồi nói ngay:

- Chị Nhạn vừa đi mua nấy món gì đó với hai chị bạn để sáng sớm hai chị ấy lên Hiệp Đức thăm nuôi. Đêm nay họ sẽ ở lại đây. Chị dặn em là nếu anh về thì hai anh em và các cháu ăn cơm trước.

Trong tích tắc tôi quyết định ngay:

- Anh gặp bạn cũ cùng đơn vị nên cũng muốn về nói cho chị Nhạn biết là đêm nay anh sẽ ở lại nhà anh ấy cho tiện. Út nói lại với chị Nhạn dùm anh nghe!

Cô em của bạn tôi tròn mắt, ngạc nhiên, nhưng rồi cũng nở nụ cười thông cảm. Sau mấy chữ cáo lỗi để lại trong phòng của Quảng và vò đầu hai đứa cháu của bạn là tôi vác ba lô ra công, lòng thâm áy náy khi phải phụ lòng của những người đã coi mình như thân thuộc. Quý “đen” cũng làm tôi thật cảm động khi anh chàng mừng rỡ ra mặt. Tình đồng đội đến lúc này vẫn thấm thiết làm sao! Tháng 3, Đà Nẵng thường trở lạnh vào buổi chiều tối nhưng hôm nay thì ấm áp lạ thường.



Trên đèo Hải Vân, Đà Nẵng, tháng 4-1975

...Ra khỏi nhà Quý “đen” thì trời đã tối. Bữa cơm đạm bạc nhưng thân tình với gia đình người lính cũ làm tôi cảm động. Phải nén lòng thương cảm mấy lần mới khỏi ứa nước mắt. Thứ bảy thường là ngày buồn may, bán đất trong mọi thời kỳ, nhưng Quý “đen” và cả nhà đã không màng chuyện bạc tiền ngay khi đang tắt tả mưu sinh chỉ để đãi tôi một bữa cơm đầy ắp tình huynh đệ, nghĩa chi binh. Người khinh binh thì cứ luôn miệng nhắc chuyện tôi làm văn nghệ Tết cho đơn vị hai năm trước. Chị Quý thì kể chuyện “cô nữ sinh đệ nhị ban C” bên kia rào thường hỏi thăm “..Anh chuẩn úy ấy bây giờ ra sao!” Chị cười thật dòn:

- Ông Quý đây là bạn thân của anh nó mà nó không hỏi

câu nào! Cứ luôn miệng hỏi tôi về anh không hà!

Còn bé Tâm thì “*Con hết thèm ăn kem rồi chú ơi!*” làm tôi nhớ tới trung sĩ Cao Kim Rắc, người tiểu đội trưởng khinh binh đã hy sinh tại Suối Đá -vốn rất thân với Quý “đen”- thường ghé qua thăm và dẫn bé Tâm đi ăn kem mỗi khi đơn vị về dưỡng quân.

Vừa đi vừa suy tưởng nên chẳng mấy chốc đã ra tới chỗ hẹn với Bôn và Tài. Hai bạn đồng cảnh đã chờ sẵn ngay ngã tư trước rạp hát Trung Vương. Sau vài câu hỏi thăm nhau về buổi chiều đầu tiên được hưởng không khí tự do, là buổi tâm tình trong chiếc quán cà phê ngay cạnh khách sạn Trung Nam ở gần đó. Vẫn chỉ là câu chuyện của những ngày lao động khổ sai đã qua, những buồn, vui và nhần nhục để sinh tồn cùng những kỷ niệm để đời đã có với nhau suốt từ Hội An, qua Hòa Cầm, và sau cùng là tại Hiệp Đức. Nhìn quanh mình và hướng tầm mắt ra ngoài phố, chúng tôi ngao ngán lắc đầu khi đường phố vắng tanh mặc dù mới sập tối.

Mới ngày nào sầm uất và linh động bao nhiêu thì bây giờ tối tăm và buồn bã bấy nhiêu. Đà Nẵng sau một năm đổi chủ đã thành một con bệnh xanh xao, vàng vọt gần như vô hồn. Quán không có nhạc. Phố phường không ánh sáng. Ánh mắt dành cho nhau như mang dáng vẻ dò xét. Lời nói chỉ vừa đủ cho người ngồi quanh chiếc bàn con trao đổi nhau nghe. Trong số những người đang phì phèo thuốc lá hay xì xạo câu chuyện, ai là tai mắt của của đám người tự nguyện làm ăng ten cho chế độ mới?! Ai trong những người qua lại trên đường là những con “bò vàng” cải trang thường dân?! Có phải vì chúng tôi chẳng khác gì loài thú bị thương nên nhìn đâu cũng có cảm giác, cũng nghi ngờ chung quanh là công an, là đám “30 Tháng 4” từng mang băng đỏ chạy khắp thị xã để tước súng hoặc trả thù Quân-Cán- Chính mới một năm trước đây?!

Những lời dằn dò của chị Nhạn, của gia đình Trần Hiền, và của Quý “đen” về sự thận trọng trong hành động và lời nói khi

ra phố làm tôi ngao ngán về thân phận của một tàn binh vừa ra khỏi nhà tù nhỏ để bước vào ngục tù bao la hơn và... phức tạp hơn rất nhiều. Bôn và Tài có lẽ cũng chung một tâm trạng nên chúng tôi lặng lẽ từ giã và chúc nhau mọi sự an lành sau cái bắt tay kín đáo khi rời khỏi quán một đoạn khá xa. Chân bước mà lòng xa vắng hơn cả khung cảnh phố phường đã bắt đầu lắng đọng dù chưa đến 9 giờ tối!

Quý “đen” chờ đón tôi ngay đầu hẻm. Thật ấm lòng làm sao khi nhìn thấy nụ cười trên mặt người đồng đội cũ!

-Tôi định sẽ vào lấy xe chạy tìm ông. Thời buổi này đi khuya quá không tốt!

Tôi hỏi lại:

- Có cần trình giấy tờ cho phường khám gì không?

- Không cần đâu! Tụi nó ít khi léo hánh vào trong xóm lắm! Anh yên tâm.

Lại thêm màn cà phê, thuốc lá và những tâm tình vụn vặt quanh chuyện chiến đấu thuở xưa. Sau khi tức tưởi tan hàng mới thấy nghĩa tình của Linh dành cho nhau khắng khít biết bao!

- ..Mẹ! Hồi đó nhìn thấy ông đũa nào cũng than với nhau là ông giống như thầy giáo hoặc... xin lỗi! Giống như xì ke!

Anh chàng khinh binh thoải mái cười, văng tục một phát rồi nói tiếp:

- Không có thằng nào sợ ông cả! Nghe lệnh thì thi hành chứ trong bụng tụi này chỉ ngán Thượng Sĩ Trữ, rồi ông Trung Sĩ Nhứt Thái mà thôi.

- Tôi biết! Không phải một mình mấy anh đâu! Cả thiếu tá Gio lúc đầu cũng không tin tưởng tôi và nói y chang như mấy anh. Chỉ có Đại úy Vương biết rõ tôi thôi!

- Nhưng mà sau này tụi nó thương ông lắm! Nhứt là khi ông đem cầm đồng hồ để đãi nguyên băng Sài Gòn ăn tết, rồi

còn cái vụ văn nghệ nữa. Cười chảy nước mắt luôn!

Tôi cũng cười, nghĩ đến chuyện dân tác chiến mà phải lấy văn nghệ để chiếm cảm tình của đơn vị và thuốc cấp. Quả là hình dáng bên ngoài của tôi không hề xứng hợp với mẫu người vào sinh, ra tử, và phải chỉ huy những gương mặt “ngầu hằm” của một trung đội Biệt Động Quân. Thậm chí cả gia đình tôi, từ ba má đến các em không ai tin là tôi đã suýt chết mấy lần: *“Nó cận thị như vậy mà cho chỉ huy thì lính chết hết còn gì!? Chắc chỉ cho nó làm việc trong hậu cứ thôi!”* Má tôi đã tin chắc như vậy!

Câu chuyện quanh ngọn đèn dầu cứ thế mà lan dần qua những người đã đền xong nợ nước, hay đổ máu xương rồi giải ngũ sau đó. Chúng tôi bùi ngùi hỏi và nhắc nhau về những người lính Mũ Nâu đã đến với trung đội trước đây. Thời gian năm trung đội của tôi không dài nhưng đúng 5 lần bổ sung quân số trong 10 tháng tác chiến -Trước khi tôi về học khóa Tiếp Liệu rồi về Ban 4 của bộ chỉ huy Liên Đoàn- đủ để tôi không kịp nhớ hết nhân ảnh của những chiến hữu đã hy sinh, hay trọng thương được đưa về chữa trị. Có người đến, rồi “đi” chỉ trong vài bữa và tông tích của họ chỉ còn là họ và tên trong sổ tay trung đội trưởng của tôi lúc bấy giờ. Hỏi thăm về những tay súng kỳ cựu của trung đội thì Quý”đen” lắc đầu và đoán là do sinh kế nên mọi người đã về quê hay tình nguyện đi đến những vùng giãn dân không chừng. Câu chuyện hàn huyên có lẽ còn kéo dài hơn nữa nếu không có chị Quý ra nhắc chồng mình là đã quá nửa đêm từ lâu rồi.

- “Anh phải để ảnh ngủ lấy sức để sáng dậy sớm! Chỉ còn vài tiếng nữa thôi đó!”

Đèn tắt. Trên chiếc ghé bố nhà binh kê bên đã không nghe tiếng động. Người đồng đội cũ có lẽ đã ngủ ngay vì có tiếng thở nhẹ và đều đặn. Riêng tôi thì cứ lan man ôn lại một ngày vừa trôi qua trong đời. Hơn một ngày hầu như không chớp mắt, nhưng tôi không thấy mệt mỏi hay buồn ngủ bởi mọi thứ

trôi qua như trong giấc mộng. Mọi thứ đều rất thực. Một ngày tự do -dù là thứ tự do tạm bợ- cộng thêm thân tình của những người quen biết cũ đã làm tôi bồi hồi, cảm động. Một ngày thật đáng nhớ trong đời.

Ngày thứ nhì của kiếp “phó thường dân”: 21/03/1976.

Vài tiếng nữa thôi là tôi sẽ rời xa Đà Nẵng, nơi mà món nợ máu xương đối với đồng đội và chiến hữu xưa đã luôn chất ngất trong lòng từ khi còn mang sắc áo Biệt Động Quân để phục vụ dưới màu cờ tổ quốc. Tổ quốc đã không còn, Đà Nẵng thì sắp chia xa. Mai này sẽ ra sao?! Nào ai biết chuyện ngày sau, nhưng chắc chắn Đà Nẵng và tấm chân tình dành cho nhau trong ngày hôm qua sẽ là dấu ấn của tình Huynh Đệ Chi Binh ngàn đời không phai trong lòng tôi.

ĐÍNH CHÍNH

1. Tập San BDQ số 42:

Trang 74, dòng 2 (từ dưới), đọc là:

NT Nguyễn Văn Biên, (thứ ba từ phải) đang nghiêm chỉnh chào Quốc quân Kỳ.

2. Tập San BDQ số 43:

- Trang 200, đọc là: **Chuẩn Tướng Trương Quang Ân, Tư Lệnh Sư Đoàn 23 BB, 1968** (chú thích dưới ảnh).

- Trang 5, dòng 12, đọc là: **Phạm Trung Du.**

- Trang 5, dòng 17, đọc là: **Biển Nhớ.**

- Trang 131, tựa đề bài đọc là: **Biển Nhớ.**

Rất mong quý vị cộng tác viên thông cảm cho sự sơ xuất trên.

HUYNH ĐỆ CHI BINH



Thưa quý ân nhân, quý niên trưởng, quý chiến hữu,

Năm nay, một lần nữa các cộng đồng VN đang sinh sống trên toàn thế giới lại kỷ niệm ngày Tháng Tư Đen, 30-4-75, lần thứ 40. Vào ngày này, CSVN đã mang quân thôn tính miền Nam gây biết bao thảm cảnh cho dân tộc. Từ đây dân chúng VN đã phải sống trong kèm kẹp, hà khắc của chủ nghĩa CS phi nhân. Đã có biết bao thảm cảnh đầy tang thương xảy ra cho dân tộc VN mà cho đến nay chưa hề chấm dứt.

Cùng với vận nước điêu linh, gia đình của những chiến sĩ QLVNCH đã hy sinh mạng sống vì chính nghĩa quốc gia, những thương phế binh và gia đình của họ phải chịu đựng sống trong tủ nhục, thiếu thốn ngay trên quê hương của mình, vì bị vớt ra ngoài lề xã hội, bị chế độ độc tài đảng trị phân biệt đối xử. Xin hãy dành một phút lắng lòng nghĩ đến số phận không may của những đồng đội của chúng ta.

Từ khi chương trình Huynh Đệ Chi Binh của Tổng Hội BÐQ ra đời, chúng tôi đã được các ân nhân, niên trưởng, và chiến hữu khắp nơi yểm trợ, đóng góp rất hăng hái và đều đặn. Nhờ lòng nhân ái cùng những trợ giúp thâm đậm tình thương của các quý vị, chúng tôi đã có phương tiện để trợ giúp các chiến hữu phế binh và gia đình. Món tiền được gửi tuy không nhiều nhưng đã nói lên được tình Huynh Đệ Chi Binh là chúng ta không bao giờ quên họ!

Thay mặt Ban Chấp Hành Tổng Hội BÐQ, các thương binh và gia đình cô nhi quả phụ, trân trọng cảm tạ những ân tình mà quý vị đã dành cho các chiến hữu của chúng tôi trong suốt những năm qua. Chương trình Huynh Đệ Chi Binh ước

mong được luôn được quý vị hỗ trợ.

Mọi tin tức liên quan đến thương phế binh BĐQ và đóng góp cho chương trình Huynh Đệ Chi Binh xin gửi về:

BĐQ Nguyễn minh Chánh
18520 Rio Seco Dr. #A
Rowland Heights, CA 91748-2040
Tel: 626-839-6223

THÂN HỮU & BĐQ YẾM TRỢ

I. THÂN HỮU

1. Nguyễn Minh Hùng Biên	GA	100
2. Forget Me Not Dalat	CA	50
3. LS Nguyễn Hoàng Dũng*	CA	400
4. Hoàng Hạp K17/TĐ		50
5. Hoàng Thị Nam Hoa	FL	900
6. Huỳnh Thiên Hương	CT	100
7. Nguyễn Văn Mừng	IL	300
8. Nguyễn Nghiệp	CA	50
9. Lục Thị Mỹ Phụng		100
10. Lâm Thị Thu Thủy	PA	200
11. Henry Tom Trinh	WA	100
12. Một chiến hữu Miền Đông Hoa Kỳ		100

Cộng = 2450

2- BIỆT ĐÔNG QUÂN

1. Phạm Ngọc Anh	CA	40
2. Trịnh Văn Chuyên	TX	50
3. Trần Đình Châm	MD	200
4. Bùi Việt Chương	CA	50
5. Hồ Khắc Đàm	CA	50
6. Phạm Trung Du	CA	30
7. Trần Trung Hạ	VA	100
8. Trương Văn Mẹo	CT	30
9. Danny Phạm	CA	30
10. Trần Phú Quý	CAN	650

11. Trần Thương Quảng	Na Uy	25
12. Lại Thế Thiết	FL	300
12b. Phạm Công Toại	GA	30
14. Hoàng Tùng	NY	200
	Cộng =	1855

DANH SÁCH TPB VÀ QUẢ PHỤ ĐƯỢC CỨU TRỢ
(Trợ giúp mỗi người 100 \$ US)

Số TT	Họ	Tên	Đơn vị	Lý do
1	Ngô Trường	Vân	LĐ 5	Cụt chân phải
2	Nguyễn	Lương	LĐ15	Cụt chân trái
3	Lê Văn	Đức	TĐ11	Cụt chân trái
4	Hồ	Ân	TĐ21	Mù mắt phải
5	Trương Quang	Bình	TĐ21	Cụt chân phải
6	Võ	Lộc	TĐ21	Cụt chân trái
7	Nguyễn Q.	Thắng	TĐ21	Cụt 2 chân
8	Nguyễn Thành	Trần	TĐ22	Cụt chân trái
9	Nguyễn Xuân	Bá	TĐ23	Cụt chân trái
10	Nguyễn Văn	Đường	TĐ31	Mù 2 mắt
11	Y	Sa	TĐ31	Cụt chân phải
12	Đỗ Văn	Đức	TĐ32	Mù 2 mắt
13	Lê Văn	Ngọc	TĐ32	Mất 1/3 chân phải
14	Nguyễn H.	Sơn	TĐ32	Mù 2 mắt
15	Nguyễn Ngọc	Tân	TĐ32	Cụt chân trái
16	Nguyễn Văn	Hồng	TĐ33	Cụt chân trái
17	Trần Văn	Phân	TĐ33	Cụt chân phải
18	Hoàng	Mạnh	TĐ34	Teo cơ
19	Nguyễn Văn	Tiến	TĐ34	Cụt chân trái
20	Nguyễn Văn	Thư	TĐ36	Cụt chân trái
21	Nguyễn Xuân	Tường	TĐ36	Cụt chân phải
22	Nông Văn	Bình	TĐ37	Cụt tay trái
23	Nguyễn Đăng	Bửu	TĐ37	Gãy 2 xương đùi

24	Đình Văn	Chiêm	TĐ37	Cụt chân trái
25	Trần	Sông	TĐ37	Cụt chân trái
26	Lã Thiên	Thành	TĐ37	Tê liệt
27	Lê	Bằng	TĐ39	Cụt chân trái
28	Nguyễn	Cát	TĐ39	Hư tay phải
29	Hoàng Văn	Đông	TĐ39	Hư mắt trái
30	Lê Thành	Đức	TĐ39	Cụt tay trái
31	Nguyễn Văn	Lâm	TĐ39	Hư chân trái
32	Ngô	Sắt	TĐ39	Cụt chân phải
33	Đoàn Kế	Sinh	TĐ39	Mù 2 mắt
34	Phạm Văn	Thường	TĐ39	Cụt chân trái
35	Nguyễn Tuấn	Viên	TĐ39	Mù 2 mắt
36	Thái Văn	Hiền	TĐ43	Cụt tay và chân phải
37	Nguyễn	Khánh	TĐ51	Cụt 2 tay
38	Trần Quốc	Tuấn	TĐ58	Cụt chân
39	Đỗ Văn	Nhiên	TĐ64	Cụt chân trái
40	Nguyễn	Ái	TĐ69	Mù 2 mắt
41	Trần Văn	Quảng	TĐ69	Cụt đùi trái
42	Phạm Văn	Chi	TĐ74	Cụt chân phải
43	Lê Văn	Thôn	TĐ74	Cụt chân trái
44	Trương Văn	Hùng	TĐ76	Hư tay phải
45	Nguyễn	Sơ	TĐ79	Thương tật
46	Siêu	Phi	TĐ82	Mù 2 mắt
47	Lê Văn	Phú	TĐ82	Thương tật
48	Nguyễn Văn	Long	TĐ85	Liệt 2 chân
49	Lê Văn	Trắng	TĐ96	Cụt tay trái
50	Trần Công	Hoàn	TĐ97	Mù 2 mắt

TỔNG KẾT DANH SÁCH:

50 HỒ SƠ ĐƯỢC YỀM TRỢ X 100.00 = 5,000.00 \$

TỔNG KẾT QUỸ HUYNH ĐỆ CHI BINH 44

(Tính đến cuối tháng 4 năm 2015)

THU:

- Tiền quỹ từ Tập San số 43 chuyển qua: **5,086.79**
- Thân hữu yểm trợ: **2,450.00**
- BĐQ yểm trợ: **1,855.00**

CỘNG: **9,391.79**

CHI:

- Yểm trợ 50 TB, và quả phụ BĐQ: **5,000.00**

TÒN QUỸ: (Tính đến cuối tháng 4-2015)

$$9,391.79\$ - 5,000.00\$ = 4,391.79\$$$



Cám Ơn!

BẢO CÁO TÀI CHÁNH



THÂN HỮU YẾM TRỢ TẬP SAN SỐ 43

Số TT	Họ	Tên	Đơn vị/ Tiểu Bang	Số tiền
1	NT Đỗ Ngọc	Nhận	K03VBQG	50
2	NT Phan Kim	Chung	K06VBQG	30
3	NT Phạm Thế	Vinh	K09VBQG	50
4	Nguyễn Phước	Bảo Thân	K10VBQG	30
5	Đỗ Đình	Lân	K10VBQG	10
6	Đoàn	Mại	K10VBQG	25
7	Vũ	Bội	K12VBQG	20
8	Nguyễn Quốc	Đồng	K13VBQG	20
9	Trần Khánh	Dư	K13VBQG	40
10	Đặng Văn	Hòa	K13VBQG	30
11	Đặng Ngọc	Minh	K13VBQG	40
12	Phạm Văn	Nhuệ	K13VBQG	30
13	Trần Văn	Thư	K13VBQG	50
14	Nguyễn Văn	Trọng	K13VBQG	30
15	Nguyễn Hoài	An	K14VBQG	20
16	Phan Văn	Ánh	K14VBQG	20
17	Vũ Văn	Bình	K14VBQG	20
18	Trần Khắc	Huyền	K14VBQG	30
19	Diệp	Long	K14VBQG	30
20	Trần Quang	Mẫn	K14VBQG	30
21	Nguyễn Ngọc	Phước	K14VBQG	50
22	Ngô Thanh	Tùng	K14VBQG	30
23	Đoàn Thế	Cường	K15VBQG	20
24	Vĩnh	Dác	K16VBQG	50
25	Phạm Kim	Đan	K16VBQG	40
26	Trương Đình	Kha	K16VBQG	50
27	Cao Quang	Khôi	K16VBQG	40
28	Chu Trí	Lê	K16VBQG	20
29	Nguyễn Cửu	Nhông	K16VBQG	30
30	Nguyễn Như	Phú	K16VBQG	20
31	Nguyễn Diệp	Phương Sinh	K16VBQG	50

32	Nguyễn Xuân	Thắng	K16VBQG	30
33	Nguyễn	Hoàng	K17VBQG	30
34	Nguyễn	Tâm	K17VBQG	50
35	Trần	Thuận	K17VBQG	30
36	Ngô Văn	Xuân	K17VBQG	30
37	Nguyễn	Bệ	K18VBQG	30
38	Lương Công	Cần	K18VBQG	30
39	Huỳnh Văn	Giai	K18VBQG	30
40	Nguyễn Công	Khanh	K18VBQG	30
41	Nguyễn Xuân	Toàn	K18VBQG	30
42	Huỳnh Ngọc	Ăn	K19VBQG	50
43	Hồ Huỳnh	Anh	K19VBQG	30
44	Nguyễn	Chí	K19VBQG	30
45	Dương Văn	Chiến	K19VBQG	30
46	Nguyễn Ngọc	Đính	K19VBQG	20
47	Hồ Trường	Hồng Hải	K19VBQG	50
48	Trương Đình	Khánh	K19VBQG	30
49	Trương	Khuong	K19VBQG	30
50	Phạm Đình	Long	K19VBQG	30
51	Phạm Đình	Long	K19VBQG	20
52	Lê Kim	Ngọc	K19VBQG	50
53	Trương Thanh	Sương	K19VBQG	20
54	Hoàng	Traí	K19VBQG	30
55	Nguyễn Văn	Triệu	K19VBQG	30
56	Trần Văn	Trữ	K19VBQG	30
57	Trần	Vệ	K19VBQG	20
58	Huỳnh Văn	Chờ	K20VBQG	30
59	Hoàng Đình	Hiệp	K20VBQG	30
60	Nguyễn Xuân	Học	K20VBQG	30
61	Huỳnh Thiên	Lộc	K20VBQG	20
62	Trương	Quới	K20VBQG	100
63	Nguyễn	Vọng	K20VBQG	20
64	Châu Đồng	Âu	K21VBQG	20
65	Hồ	Sắc	K21VBQG	30
66	Lê	Thắng	K21VBQG	40
67	Lâm	Vương	K21VBQG	20
68	Lê	Linh	K22VBQG	20
69	Trương	Phổ	K22VBQG	30
70	Mai	Phú	K22VBQG	30
71	Huỳnh	Quang	K22VBQG	30
72	Diệp	Xiếu	K22VBQG	50
73	Trần Văn	Xuân	K22VBQG	20

74	Vương	Chức	K23VBQG	30
75	Phạm	Hiên	K23VBQG	40
76	Nguyễn Văn	Hiệu	K23VBQG	40
77	Nguyễn Xuân	Hiếu	K23VBQG	30
78	Võ	Phước	K23VBQG	30
79	Trần	Thanh	K23VBQG	20
80	Trần Trọng	Thanh	K23VBQG	30
81	Nguyễn Văn	Đạc	K24VBQG	50
82	Nguyễn	Đỡm	K24VBQG	30
83	Nguyễn Văn	Du	K24VBQG	30
84	Bùi Đình	Giao	K24VBQG	20
85	Trịnh Dương	Hiên	K24VBQG	30
86	Nguyễn	Hương	K24VBQG	50
87	Nguyễn Văn	Hương	K24VBQG	50
88	Lê Đình	Phúc	K24VBQG	40
89	Đặng Ngọc	Quý	K24VBQG	50
90	Nguyễn Ngọc	San	K24VBQG	30
91	Nguyễn Nhật	Tận	K24VBQG	20
92	Nguyễn Công	Cần	K25VBQG	25
93	Hoàng	Chiêu	K25VBQG	30
94	Ông Thoại	Đình	K25VBQG	20
95	Hồ	Khiêm	K25VBQG	40
96	Nguyễn Như	Mạnh	K25VBQG	50
97	Dương Công	Thơ	K25VBQG	30
98	Trần Quốc	Toàn	K25VBQG	20
99	Nguyễn	Bên	K26VBQG	20
100	Nguyễn Văn	Ngọc	K26VBQG	30
101	Nguyễn Bắc	Ninh	K26VBQG	200
102	Vũ Thế	Thủ	K26VBQG	20
103	Vũ Đức	Thuận	K26VBQG	50
104	Trần	Tuân	K26VBQG	50
105	Trần	Hạnh	K27VBQG	30
106	Trần Văn	Hồ	K27VBQG	40.27
107	Nguyễn Bá	Hoan	K27VBQG	30
108	Châu	Lân	K27VBQG	30
109	Châu	Lanh	K27VBQG	30
110	Nguyễn	Long	K27VBQG	30
111	Phạm Thanh	Minh	K27VBQG	30
112	Trần Tri	Quốc	K27VBQG	30
113	Trần	Sơn	K27VBQG	50
114	Nguyễn Mạnh	Thản	K27VBQG	50
115	Lương Thanh	Đặng	K28VBQG	30

116	Nguyễn Đình	Lập	K28VBQG	30
117	Nguyễn Trung	Long	K28VBQG	30
118	Smog Tech Auto Repair	14-899-3835	K29VBQG	30
118b	Tsu A	Cầu	K29VBQG	100
119	Lê Công	Chánh	K29VBQG	30
120	Nguyễn	Đặng	K29VBQG	50
121	Vũ Tiên	Hỷ	K29VBQG	30
122	Nguyễn Cát	Khánh	K29VBQG	40
123	Nguyễn	Kiên	K29VBQG	30
124	Phạm	Lộc	K29VBQG	20
125	Dương	Hà	K30VBQG	20
126	Phan Văn	Lộc	K30VBQG	20
127	Nguyễn	Oánh	K30VBQG	30
128	Huỳnh Quang	Truy	K31VBQG	30
129	Vũ Ngô	Cương	VHV/VBQG	100
130	Đào Hữu	Hạnh	VHV/VBQG	30
131	Nguyễn	Kiệt	VHV/VBQG	50
132	Trần	Phiên	VHV/VBQG	50
133	Huỳnh	Tâm	VHV/VBQG	30
134	Dương	Điền	K1/CTCT	20
135	Vũ Ngọc	Hải	K1/CTCT	25
136	Nguyễn Văn	Mục	K1/CTCT	25
137	Hoàng	Hạp	K17/TĐ	50
138	Ngô	Liên	K17/TĐ	30
139	Hoàng	Thuận	K17/TĐ	30
140	Vũ Trọng	Phong	K05/68TĐ	30
141	Phạm	Hùng	K05/71TĐ	30
142	Nguyễn Văn	Ngân	ANQĐ	30
143	Nguyễn Anh	Tuân	BIỆT CÁCH DÙ	50
144	Phùng	Tâm	BLT/QĐII	160
145	Võ	Cung	CÔNG BINH	20
146	Dương Chấn	Hưng	CSQG	20
147	Nguyễn	Nghiệp	CSQG	100
148	Lê Duy	Trung	CSQG	30
149	Trương Đình	Cường	CTCT	30
150	Lê Anh	Dũng	CTCT PLEIKU	40
151	Nguyễn	Lanh	HẢI QUẬN	20
152	Nguyễn	Ngữ	HẢI QUẬN	50
153	Trần Văn	Niêu	HẢI QUẬN	50
154	Đặng Văn	Phúc	HẢI QUẬN	50
155	Phạm Đình	San	HẢI QUẬN	20
156	Lê Văn	Tư	HẢI QUẬN	20

157	Lê Ngọc	Cận	HBQG	30
158	Đường	Lâu	KBC 6106	30
159	Nguyễn Thiên	Ân	KHÔNG QUẢN	30
160	Huỳnh Văn	Giàu	KHÔNG QUẢN	20
161	Nguyễn Văn	Giàu	KHÔNG QUẢN	20
162	Nghê Minh	Hiệp	KHÔNG QUẢN	30
163	Trần Bá	Hợi	KHÔNG QUẢN	30
164	Trần Việt	Hưng	KHÔNG QUẢN	50
165	Lê	Hưng	KHÔNG QUẢN	25
166	Lê Văn	Nãi	KHÔNG QUẢN	30
167	Võ Trung	Nhơn	KHÔNG QUẢN	30
168	Hoàng	Nuôi	KHÔNG QUẢN	30
169	Mrs. Phạm Vương	Thục	KHÔNG QUẢN	50
170	Nguyễn	Tuất	KHÔNG QUẢN	30
171	Phan Khải	Vân	KHÔNG QUẢN	25
172	Nhan Hữu	Hậu	LLĐB	30
173	Lê Nguyên	Tăng	P7/TTM	40
174	Hoàng Xuân	Thanh	P7/TTM	30
175	Nguyễn	Nghĩa	PĐ536	30
176	Hoàng	Lâm	PHỦ ĐẶC UỶ	50
177	Phạm Nguyễn	Hanh	PROVIDENCE	50
178	Châu Cẩm	Sáng	QCC/HẢI NINH	30
179	Lê Văn	Khoa	SĐ1/BB	50
180	Nguyễn Ngọc	Siêm	SĐ1/BB	30
181	Phạm Thế Cường	+ Phúc	SĐ18/BB	40
182	Tăng Xuân	An	SĐ21/BB	20
183	Nguyễn	Kha	SĐ22/BB	20
184	Nguyễn Tri	Tấn	SĐ3/BB	20
185	Mai Văn	Tửu	SĐ3/BB	20
186	Lê Văn	Ngộ	SĐ9/BB	20
187	Quyền Công	Đặng	TĐ30/CTCT	50
188	Nam	Lai	THIỆT GIÁP	30
189	Trần Việt	Cường	TK/BẠC LIÊU	75
190	Hồ	Truyền	TK/KHÁNH HOÀ	20
191	Mạch Hữu	Thông	TK/LONG KHÁNH	50
192	Lê Quang	Hào	TQLC	50
193	Trương	Phương	TQLC	20
194	Phan	Thanh	TQLC	20
195	Lâm Tài	Thạnh	TQLC	30
196	Trần Kim	Thoại	TQLC	20
197	Trịnh	Long	TSQ	20
198	Hoàng Trọng	Thuần	TTM	30

199	Hà Hữu	Kiều	AZ	30
200	Nguyễn Hữu	Bút	CA	50
200b	Bác Sĩ Nguyễn Kim	Chân	CA	100
201	Ngô	Diêm	CA	20
202	Lê Văn	Diên	CA	20
203	Tôn Nữ Quỳnh	Diêu	CA	30
204	Huỳnh Việt	Diệu	CA	25
205	Nguyễn Kim	Đính	CA	50
206	Hà Thúc	Giáo	CA	30
207	Đỗ Quang	Hiện	CA	20
208	Nguyễn Trọng	Hiện	CA	30
209	Hồ Văn	Hiếu	CA	20
210	Lê Thanh	Hòa	CA	40
211	Quán Thị	Hoài	CA	30
212	Lương Văn	Hùng	CA	20
213	Nguyễn Quốc	Hưng	CA	30
214	Nguyễn	Hường	CA	30
214b	Phạm Quang	Khánh	CA	30
215	Trần	Khánh	CA	20
216	Trần Đình	Lộc	CA	60
217	Mai Quốc	Lộc	CA	100
218	Phạm	Lượm	CA	20
219	Nguyễn	Mike	CA	30
220	Trần Kevin	Minh	CA	20
221	Hoàng	Phinh	CA	20
222	Nguyễn	Phúc	CA	30
223	Nguyễn Đình	Phúc	CA	10
224	Lưu	Quang	CA	20
225	Trần Quang	Sinh	CA	30
226	Trần Văn	Tiền	CA	30
227	Phạm Quang	Tín	CA	40
228	Trần	Tuấn	CA	10
229	Nguyễn Văn	Tươi	CA	20
230	Đoàn Thị	Bạch Tuyết	CA	100
231	Võ Xuân	Vinh	CA	20
232	Lê Bá	Vân	CA	20
233	Huỳnh Thiên	Hương	CT	20
234	Hoàng Nam	Hòa	FL	100
235	Phạm	Hùng	FL	20
236	La	Huy	FL	25
237	Lê	Khoa	FL	30
238	Ngô	Thuận	FL	20

239	Nguyễn Kim	Xuyên	FL	50
240	Phạm Kế	Viêm	FR	50
241	Nguyễn Đức	Liên	GA	50
242	Lê Hữu	Tân	GA	50
243	Nguyễn Thái	Hưng	HI	20
244	Nguyễn Việt	Khôi	ID	25
245	Nguyễn Ngọc	Hiên	IL	50
246	Võ Hồng	Điệp	KS	50
247	Bùi Hữu	Đức	KY	30
248	Dr. Huỳnh Ngọc	Phương	LA	100
249	Nguyễn Văn	Trường	LA	15
250	Nguyễn	Hương	MD	50
251	Phan Ngọc	Minh	MN	35
252	Kim	Hà	MO	50
253	Phạm Phương	Khanh	MO	20
254	Hồ	Lạc	NV	30
255	Trần Tự	Quý	NY	50
256	Bonnell	Kenneth	OH	75
257	Lê	Cần	OK	30
258	Phạm Đức	Thuy	PA	50
259	Phạm	Hùng	TN	20
260	Nguyễn	Anh	TX	30
261	Huỳnh	Ba	TX	20
262	Lê Bá	Dũng	TX	20
263	Trần Trung	Hạ	VA	50
264	Phan Thu	Hằng	VA	20
265	Cao Thế	Hùng	VA	30
266	Dr. Nguyễn Tiến	Hưng	VA	50
267	Trần Công	Minh	VA	20
268	Lục Thị Mỹ	Phượng	VA	25
269	Phạm Văn	Chúc	WA	20
270	Tô Thế	Thanh	CAN	100
271	Nguyễn Quốc	Việt	CAN	50

9720.27

BDQ YẾM TRỢ TẬP SAN BDQ SỐ 43

Số TT	Họ	Tên	Tiểu Bang	Số tiền
1	Văn Đình	Sanh	AR	30

Tập San BDQ số 43

323

2	Nguyễn	Chỉnh	AZ	30
3	Nguyễn	Chương	AZ	50
4	Châu Thương	Hiền	AZ	30
5	Nguyễn Kim	Hoàng	AZ	30
6	Nguyễn	Huy	AZ	30
7	Nguyễn	Lệ	AZ	30
8	Nguyễn Vạn	Toán	AZ	20
9	Hồ Ngọc	Trí	AZ	20
10	Lê Bảo	An	CA	10
11	Võ Văn	Ba	CA	30
12	Đông	Cang	CA	20
13	Nguyễn Hoài	Cát	CA	30
14	Nguyễn	Câu	CA	20
15	Nguyễn Đức	Châu	CA	30
16	Lý Ngọc	Châu	CA	20
17	Trương	Chi	CA	30
18	Bùi Việt	Chương	CA	50
19	Nguyễn Hữu	Có	CA	50
20	Vũ Đình	Cường	CA	20
21	Trần Kim	Đại	CA	50
22	Forgetmenot	Dalat	CA	30
23	Hồ Khắc	Đàm	CA	25
24	Đỗ	Đặng	CA	30
25	Mạc	Đề	CA	30
26	Nguyễn Quang	Động	CA	40
27	Huỳnh Văn	Đông	CA	20
28	Vương	Dũng	CA	50
29	Nguyễn	Dũng	CA	30
30	Tăng Minh	Dũng	CA	50
31	LS Nguyễn Hoàng	Dũng	CA	300
32	Đặng Tân	Dương	CA	30
33	Nguyễn Văn	Đương	CA	30
34	Ung	Dzu	CA	50
35	Phạm	Giang	CA	20
36	Trịnh	Giao	CA	50
37	Châu	Giàu	CA	30
38	Phạm Đông	Hải	CA	20
39	Nguyễn	Hân	CA	50
40	Nguyễn Đức	Hanh	CA	20
41	Lê Văn	Hào	CA	40
42	Phạm Quang	Hiền	CA	14.35
43	Nguyễn Văn	Hiệp	CA	50

44	Bùi Văn	Hồng	CA	30
45	Lê	Hồng	CA	20
46	Mạch Thiệu	Hùng	CA	30
47	Lê	Hưng	CA	20
48	Nguyễn Văn	Huy	CA	25
49	Huỳnh Thọ	Huyền	CA	30
50	Trần	Kevin	CA	40
51	Vũ Đình	Khang	CA	20
52	Đông Đăng	Khoa	CA	30
53	Hoàng Bá	Kiệt	CA	40
54	Nguyễn Ngọc	Kinh	CA	30
55	Lê	Lan	CA	30
56	Lê Văn	Lê	CA	50
57	Phan Hảo	Liêm	CA	120
58	Hoàng Phi	Long	CA	50
59	Hồ Việt	Lượng	CA	20
60	NT Lê Khắc	Lý	CA	150
61	Lê Hữu	Lý	CA	20
62	Giáp Văn	Lý	CA	20
63	Đỗ Văn	Nai	CA	20
64	Nguyễn Văn	Nam	CA	25
65	Hồ	Nghĩa	CA	30
66	Nguyễn Thế	Nhiệm	CA	60
67	Trần	Như	CA	30
68	Nguyễn Thanh	Phong	CA	30
69	Lê Thanh	Phong	CA	30
70	Lý Yên	Phú	CA	50
71	Lê Văn	Phúc	CA	30
72	Trương Hữu	Phước	CA	50
73	Kang Tum	Sơn	CA	30
74	Hoàng	Sơn	CA	30
75	Nguyễn	Sơn	CA	20
76	Hoàng Bá	Tất	CA	20
77	Trương	Thanh	CA	20
78	Lê	Thành	CA	30
79	Nguyễn Văn	Thế	CA	100
80	Phạm Trần	Thế	CA	20
81	Hồ	Thi	CA	25
82	Phạm	Thịnh	CA	20
83	Nguyễn Văn	Thọ	CA	50
84	Huỳnh Trung	Thomas	CA	50
85	Nguyễn	Thông	CA	30

86	Nguyễn	Tri	CA	25
87	Nguyễn Anh	Tuấn	CA	50
88	Phan	Tuấn	CA	20
89	Nguyễn Trung	Tuần	CA	20
90	Bảo	Túc	CA	30
91	Trần Thi	Vân	CA	20
92	NT Phạm Quang	Vân	CA	40
93	Phan Trí	Viễn	CA	25
94	Lê Tấn	Hòa	CO	30
95	Tôn Thất	Lê	CO	30
96	Đỗ Viễn	Thống	CO	20
97	Nguyễn	Tuấn	CO	20
98	Nguyễn Anh	Nhật	CQ	30
99	Nguyễn	Đoán	CT	60
100	Trương Văn	Mẹo	CT	20
101	Nguyễn Phùng	Đê	FL	50
102	Trần Bá	Hiền	FL	50
103	Đình Văn	Mãng	FL	30
104	Lại Thế	Thiệt	FL	25
105	Đình Văn	Thuận	FL	30
106	Nguyễn Phác	An	GA	20
107	Nguyễn	Den	GA	20
108	Lê	Hoàng	GA	100
109	Nguyễn Minh	Hùng Biên	GA	100
110	Huyền	Khâm	GA	50
111	Trần	Phong	GA	20
112	Võ Văn	Phục	GA	20
113	Trần Văn	Quy	GA	50
114	Phan Thành	Thuận	GA	20
115	Phạm Công	Toại	GA	30
116	Lê Hữu	Trang	GA	30
117	Kiều	Hà	IA	25
118	Trần Văn	Của	IL	30
119	Nguyễn Đôn	Đa	IL	50
120	Khúc	Francis	IL	20
121	Nguyễn	Lục	IL	30
122	Lý	Viễn	KS	50
123	Trần Đình	Đàng	LA	25
124	Phạm Văn	Lương	MA	50
125	Dương Tấn	Tài	MA	30
126	Trần Văn	Vương	MA	30
127	Nguyễn	Ân	MD	20

128	Nguyễn	Sơn	MD	20
129	Hồ Văn	Hạc	MI	30
130	Nguyễn Khoa	Lộc	MI	30
131	Chung Thanh	Tòng	MI	40
132	Trương	Hơn	MN	30
133	Nguyễn	Nghĩa	MN	50
134	Nguyễn Phú	Quý	MN	40
135	Đình	Kha	NC	30
136	Nguyễn Thanh	Khiết	NC	50
137	Nguyễn Ngọc	Vân	NC	100
138	Nguyễn Văn	Tú	NJ	50
139	Tôn Thất	Đường	NM	50
140	Chung	Phước	NM	200
141	Nguyễn Thống	Nhất	NY	50
142	Nguyễn	Phong	NY	30
143	Hoàng	Tùng	NY	50
144	Đỗ	Cần	OK	100
145	Trương Văn	Hội	OK	50
146	Vương Đắc	Thành	OK	20
147	Daniel	Hồ	OR	25
148	Ngô	Lạch	OR	30
149	Lê Quang	Phước	OR	40
150	Nguyễn	Sáng	OR	30
151	Bùi Văn	Chiến	PA	50
152	Đình	Chiến	PA	100
153	Nguyễn	Đại	PA	50
154	Nguyễn Văn	Dục	PA	30
155	Dr. Võ	Hạnh	PA	50
156	Nguyễn Cẩm	Hồng	PA	30
157	Nguyễn Ngọc	Khoan	PA	50
158	Thái	Khương	PA	40
159	Đào Ngọc	Lý	PA	140
160	Ngô	Thơm	PA	100
161	Trần	Trung	PA	20
162	Phạm	Anh	TX	40
163	Nguyễn Hữu	Bình	TX	30
164	Lê Ngọc	Bửu	TX	50
165	Trịnh Văn	Chuyên	TX	50
166	Nguyễn Ngọc	Cương	TX	50
167	Hà Văn	Đào	TX	50
168	Trần Thái	Đẹp	TX	50
169	Trịnh Ngọc	Diệp	TX	100

170	Nguyễn Văn	Động	TX	30
171	Võ Văn	Gần	TX	50
172	Đỗ	Hiếu	TX	50
173	Nguyễn	Hoành	TX	30
174	Võ	Lâm	TX	30
175	Đặng Văn	Mộng	TX	50
176	Mrs. Nguyễn Đỗ	Tước	TX	30
177	Đặng Hưng	Vượng	TX	50
178	Nguyễn	Xuân	UT	50
179	Dr. Nguyễn Ngọc	Ăn	VA	30
180	Nguyễn Văn	Cần	VA	20
181	Nguyễn Chánh	Dật	VA	30
182	Cao Văn	Khiêm	VA	30
183	Trần Ngọc	Lợi	VA	20
184	Phan Thanh	Lương	VA	30
185	NT Phạm Duy	Tất	VA	100
186	Trần	Thanh	VA	20
187	Phạm Như	Trị	VA	20
188	Nguyễn Ngọc	Tùng	VA	30
189	Mrs. Nguyễn Minh	Đường	WA	30
190	Tạ Duy	Khi	WA	30
191	Lê Văn	Khở	WA	40
192	Trần Thanh	Liêm	WA	20
193	Dương Văn	Sáu	WA	30
194	Thạch	Thon	WA	50
195	Hội BDQ	NSW	AUS	200
196	Nguyễn Hữu	Phú	AUS	100
197	Hội BDQ	Victoria	AUS	467
198	Trần Phú	Quý	CAN	100
199	Nguyễn Văn	Tặng	CAN	40
200	Lê Minh	Tuân	CAN	50
201	Trần Thương	Quảng	NOR	25

8766.35

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẬP SAN BÐQ 44

THU:

* Tiền quỹ từ Tập San số 43 chuyển qua:	34,810.64
* Thân hữu yểm trợ:	9,720.27
* BÐQ yểm trợ:	8,766.35

CỘNG: **53,297.26**

CHI: (Chi cho Tập San BÐQ số 43): **14,285.95**

TÒN QUỸ: **53,297.26 \$ - 14,285.95 \$ = 39,011.31 \$**

Thưa các bạn,

- Số tiền **39,011.31 \$** sẽ được dùng để chi phí cho Tập San BÐQ số 44, là số báo các bạn đang cầm trên tay. Ban Biên Tập chúng tôi cảm ơn các bạn đã yểm trợ tài chánh để cho Tập San BÐQ được phát hành đều và đúng hạn kỳ.

- Tất cả chi phiếu nhận được sau ngày 8-4-2015 sẽ được cập nhật vào Tập San BÐQ số 45.

- Tiền các bạn gửi yểm trợ không phải US\$, được ngân hàng hoán đổi thành US\$ theo hối suất vào thời gian hoán đổi.

- Đối với các bạn từ lâu chưa bao giờ yểm trợ tài chánh cho Tập San BÐQ, chúng tôi xem như các bạn đã không nhận được Tập San vì sai địa chỉ, hoặc là các bạn đã di chuyển chỗ ở mà không thông báo cho chúng tôi. Chúng tôi bắt đầu ngưng gửi Tập San BÐQ đến các bạn nào đã từ lâu chưa một lần liên lạc với chúng tôi. Ban Biên Tập sẽ gọi trở lại khi các bạn liên lạc với chúng tôi.

- Tập San BÐQ số 44 được in 3.450 cuốn.

Chủ nhiệm Tập San BÐQ
BÐQ Trần Tiến San